

Su Phạm 92

Lê Trọng Đức – Cựu Hiệu Trưởng

Trường Việt Ngữ 30 năm nhìn lại thấy gì? Thoảng qua có thể xem là sinh hoạt của một nhóm anh chị có công ăn việc làm tương đối ổn định, sau vài năm vất vả tị nạn tha hương, gặp nhau vài giờ vào cuối tuần để góp sức dạy các con em biết nói, biết đọc tiếng Việt như ngày nào:

"Trường làng tôi cây xanh lá vẫy quanh, muôn chim hót vang lên êm đềm ... Trường làng tôi không giây phút tôi quên, nơi sống bao kỷ niệm ngày xanh ... Trường làng tôi không giây phút tôi quên, dù cách xa muôn trùng trường ơi."

Ước nguyện đóng góp một chút gì để gìn giữ bảo tồn quê hương bằng một cách thiết thực nhất vì "Tiếng Việt còn người Việt còn".

"Quê hương là chùm khế ngọt, cho con trèo hái mỗi ngày ... quê hương mỗi người chỉ một, như là chỉ một Mẹ thôi, quê hương nếu ai không nhớ, sẽ không lớn nổi thành người".

Quốc ca Việt Nam Cộng Hòa đã hùng hồn kêu gọi: "Này công dân ơi, đứng lên đáp lời sông núi, đồng lòng cùng đi hy sinh tiếc gì thân sống ... Công dân ơi, mau tiến thân dưới cờ, công dân ơi, mau làm cho cỡi bờ thoát con tàn phá về vang nòi giống, xứng danh nghìn năm dòng giống lạc hồng".

Lịch sử đã chứng minh nhân dân miền Nam can đảm và oai hùng đứng ra bảo vệ tự do dân chủ và

chiến đấu mãnh liệt hầu giữ vững nguyên vẹn lãnh thổ không mất một tấc đất trong suốt hai thập niên. Diễn hình là tổng phản công Tết Mậu Thân năm 1968: quân ta đã đánh bại hoàn toàn âm mưu vi phạm lệnh ngưng chiến Tết trong 3 ngày Xuân khi cộng sản bất ngờ tấn công các thị trấn. Phải kể luôn đến chiến thắng trong trận đánh mạnh mẽ nhằm ngăn chặn sự xâm lăng ô ạt của quân lực miền Bắc vào mặt trận Quảng Trị mùa Hè đổ lửa vào năm 1972.

Thế nhưng miền Nam Việt Nam cuối cùng phải rơi vào thảm họa vì đã bị bao vây từ 3 mặt trận. Thứ nhất là từ miền Bắc khi giới quan thầy tư tưởng chỉ đạo âm mưu tham lợi có dã tâm xâm chiếm miền Nam. Thứ hai là từ chính một số dân miền Nam nhe dạ bị tuyên truyền xuyên tạc lừa đảo và vì thế chịu tiếp giáo cho giặc lũng đoạn nội bộ. Thứ ba khi các quốc gia đồng minh bị chi phối bởi con bài chính trị đã bắt buộc Việt Nam Cộng Hòa chấp nhận Hiệp Định ngưng bắn Ba Lê tháng Giêng 1973 để cắt giảm viện trợ quân sự và kinh tế. Sự tấn công từ ba mặt trận này đã đưa miền Nam Việt Nam đến thảm họa đau thương vào tháng Tư đen năm 1975.

Sống tị nạn trên đất người nổi lòng thương nhớ quê hương càng dân cao. Các bài hát lần lượt sáng tác tỏ bày như bài *Quê hương bỏ lại*: "Những

ngày xa quê là những ngày mang đau thương, một ngày xa quê hương là một ngày mang đau khổ ... Đất nào sinh ra tôi mẹ hiền nào cứu mang tôi, miền nào nuôi thân tôi mà giờ này tôi xa rồi." Nào vĩnh biệt Saigon: "Saigon ơi tôi đã mất người trong cuộc đời, Saigon ơi thôi đã mất thời gian tuyệt vời, ... Saigon ơi, tôi xin hứa rằng tôi trở về, người tình ơi tôi xin giữ trọn mãi lời thề, dù thời gian có là một thoáng đam mê, phố

phường vạm ánh sao đêm, nhưng tôi vẫn không bao giờ quên."

Thành phần trong tấm ảnh su phạm năm 1992 gồm có anh Đức, anh Ngọc, cô Oanh, cô Thuận, anh Bá và anh Tứ đã được lựa chọn tiếp nối ban giáo huấn đầu tiên thành lập trường do ông Hiệu Trưởng Mai Viết Hiếu điều hành. Khóa tu nghiệp, trong thời điểm này, không ngờ sĩ số tham dự đã có hơn trăm thầy cô, không những chỉ thuộc trong vùng quận



Thầy Đức, Thầy Ngọc, Cô Oanh, Cô Thuận, Thầy Bá, Thầy Tứ



Orange mà cả vùng lân cận Los Angeles, San Bernadino và Riverside. Sinh hoạt tích cực hơn hờ, vui tươi, thi đua trong học tập. Ra về phần khởi gói ghém “Đường đi không khó, nhưng khó vì lòng người ngại núi e sông.” Hành trang chứa đựng rất nhiều đáng kể là căn bản đánh vắn thống nhất, kinh nghiệp tự tin đứng lớp vui học, cùng với những giá trị đạo đức răn dạy trong ca dao tục ngữ:

“Công cha như núi thái sơn, nghĩa Mẹ như nước trong nguồn chảy ra. Một lòng thờ Mẹ kính Cha, cho tròn chữ hiếu mới là đạo con”, hay là

“Công cha, nghĩa Mẹ, chữ Thầy, gắng công mà học có ngày thành danh” và

”Bảo vâng gọi dạ con ơi, vâng lời sau trước con thời chớ quên”,

“Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”,

”Ăn coi nồi, ngồi xem hướng”,

“ Bàu ơi thương lấy bí cùng, tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn”,

“Một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại nên hòn núi cao.”

Về trường chỉ còn cô giáo Phương duy nhứt, trong ban giáo huấn cũ, ở lại khích lệ giúp trường Việt ngữ cho đến khi số thầy cô tạm đầy đủ. Điềm vàng son khác từ trong Khóa Sư Phạm 92 là cô giáo Mỹ Thuận, một người trẻ nhất, ngỡ rằng sẽ bỏ cuộc nhưng đến giờ này vẫn sinh hoạt. Cô thật xứng đáng được lãnh nhận huy chương vàng. Thật đúng là “ Ngỡ rằng châu chấu đá xe, tưởng rằng chấu ngã ai ngờ xe nghiêng.”

Thời gian thấm thoát trôi nhanh diễn tiến liên

tục qua các vị hiệu trưởng như Ô. Mai Viết Hiếu, Ô. Lê Trọng Đức, Ô. Trần Ngọc Thăng, Ô. Bùi Lịch Thiệp, Cô Tăng Ngọc Khanh, Ô. Kiều Công Thắng, Ô. Phạm Quốc Định, Cô Cao Cẩm Vân, và hiện tại Cô Đặng Mỹ Hạnh. Vinh dự cho trường vì đã có nhiều cô giáo đảm nhận chức hiệu trưởng và nhất là thành phần cô giáo tham gia tại trường ngày càng đông hơn.

Trường Việt ngữ đã mọc lên như nấm và đã hiện diện hầu hết trong các khuôn viên nhà thờ và chùa chiền. Sinh ngữ Việt còn được chính thức công nhận phổ thông giảng dạy tại một vài trường Trung học và Đại học. Thông thường đâu có người Việt Nam, ở đó có trường Việt ngữ.

Xin kết thúc nơi đây bằng những câu hát thân thương:

“Việt Nam Việt Nam nghe từ vào đời, Việt Nam hai câu nói bên vành môi, Việt Nam nước tôi ... Việt Nam quê hương đất nước sáng ngời, Việt Nam Việt Nam Việt Nam muôn đời.”



Thầy Đức, Cô Thuận, Thầy Tứ - 2017